TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2024/DS-ST
Ngày: 22/4/2024
V/v Tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **ĐỖ DUY HỪNG**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa**:** Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2024/TLST-DS ngày 04/01/2024 về tranh chấp *"Hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2024/QĐST-DS ngày 04/4/2024, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:***

Anh **VÕ VĂN H**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh ĐT.

Đại diện ủy quyền cho nguyên đơn: Anh **HUỲNH TUẤN D**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khóm CL7, phường CPB, thành phố CĐ, tỉnh AG.

**** Bị đơn:***

Bà **HUỲNH THỊ BÉ H**, sinh năm 1966

Ông **NGUYỄN VĂN P**, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: ấp HĐ, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

(Anh D có mặt; ông P, bà BH vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các ý kiến trình bày tại phiên tòa, phía đại diện ủy quyền cho nguyên đơn anh Huỳnh Tuấn D trình bày:*

Vào năm 2014, phía vợ chồng ông P và bà BH có mua thức ăn của chỗ anh Võ Văn H. Đến ngày 01/02/2016 thì hai bên có đối chiếu công nợ với nhau thì phía ông P và bà BH có làm giấy ký tên xác định số tiền nợ thức ăn của anh Hiền là 49.000.000 đồng. Phía nguyên đơn nhiều lần yêu cầu ông P và bà BH trả số tiền nợ nêu trên nhưng phía P và bà BH hẹn lần hẹn lượt kéo dài đến nay không trả.

Nay phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị BH cùng trách nhiệm trả số tiền nợ là 49.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất chậm trả trên phần nợ gốc với mức lãi 0,83%/tháng (lãi tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử), trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị Bé H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.*

Tại phiên tòa đại diện ủy quyền cho nguyên đơn yêu cầu ông P và bà BH cùng trách nhiệm trả số tiền nợ là 49.000.000 đồng, thực hiện trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Phía nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất chậm trả trên phần nợ gốc với mức lãi 0,83%/tháng (lãi tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng :***

- Phía bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị Bé H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông, bà là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tranh chấp giữa anh Võ Văn H với ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị Bé H là tranh chấp "hợp đồng mua bán tài sản" theo quy định tại các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự.

[2] ***Về nội dụng vụ kiện :***

Tại phiên tòa phía đại diện ủy quyền cho nguyên đơn trình bày và xác định lại yêu cầu như sau: Phía nguyên đơn yêu cầu ông P và bà BH cùng trách nhiệm trả số tiền nợ là 49.000.000 đồng, thực hiện trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Phía

nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất chậm trả trên phần nợ gốc với mức lãi 0,83%/tháng (lãi tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử).

Còn phía bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị Bé H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận bởi lẽ nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án 01 giấy xác nhận nợ đề ngày 01/02/2016 trong biên nhận thể hiện phía bị đơn có nợ tiền mua thức ăn của nguyên đơn số tiền 49.000.000 đồng, bị đơn ông P và bà BH là người trực tiếp xác lập công nợ và ký tên, trong biên nhận thể hiện phía bị đơn sẽ cam kết trả số tiền nợ nêu trên, sau khi xác lập công nợ phía nguyên đơn nhiều lần yêu cầu phía bị đơn hoàn trả lại số tiền nợ là 49.000.000 đồng cho nguyên đơn nhưng đến nay phía bị đơn không thực hiện là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, gây thiệt thòi quyền lợi cho phía nguyên đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, thông báo thụ lý và các tài liệu chứng cứ cho bị đơn, đồng thời tống đạt các văn bản tố tụng cho phía bị đơn theo quy định của pháp luật thông báo về việc nguyên đơn khởi kiện nhưng phía bị đơn vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện xem như phía bị đơn tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, tại phiên tòa đại diện cho phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ là 49.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phía đại diện ủy quyền cho nguyên đơn có ý kiến xin rút lại yêu cầu trả lãi suất trên phần nợ gốc 49.000.000 đồng theo mức lãi 0,83%/tháng (lãi tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử). Xét thấy đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn phù hợp theo quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí:

Ông P và bà BH có trách nhiệm trả nợ nên ông, bà phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 227, 235, 243, 244, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 430, 440, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Văn H.

Buộc ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị Bé H cùng trách nhiệm trả cho anh Võ Văn H số tiền nợ là 49.000.000 đồng (Bốn mươi chín triệu đồng).

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của anh Võ Văn H về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị BH trả phần tiền lãi suất chậm trả trên phần nợ gốc với mức lãi 0,83%/tháng (lãi tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 22/4/2024).

Kể từ ngày anh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông P và bà BH chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị BH phải chịu 2.450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho anh Võ Văn H số tiền 1.225.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014830 ngày 04/01/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

* Về quyền kháng cáo : Anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông P và bà BH có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu.

NGUYỄN TRUNG TÍNH